



BẢN TIN CHỨNG KHOÁN

NGÀY 22 THÁNG 6 NĂM 2022

	VN Index 1,169.27 -0.27%				HNX Index 269.39 1.80%			
	KLGD		GTGD		KLGD		GTGD	
	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi	Cổ phiếu	Thay đổi	Tỷ đồng	Thay đổi
Khớp lệnh	529,135,300	2.8%	11,913	-8.1%	68,148,777	-15.8%	1,149	-34.3%
Thỏa thuận	63,340,731	22.2%	1,401	60.5%	7,397,245	215.9%	273	221.2%
Tổng cộng	592,476,031	4.6%	13,314	-3.8%	75,546,022	-9.3%	1,422	-22.5%

THÔNG TIN THỐNG KÊ HOSE

Giao dịch của NĐTNN

Giá trị mua (tỷ đồng)	1,346.1
Giá trị bán (tỷ đồng)	1,317.3
Giá trị mua/bán ròng (tỷ đồng)	28.8
Giao dịch của NĐTNN/Tổng GTGD (%)	9.9

Top 5 cổ phiếu NĐTNN mua ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
FUEVFNVD	26,980	80	0.3
HPG	21,500	700	3.4
STB	20,500	1,300	6.8
VGC	49,200	0	0.0
VHC	87,500	-6,500	-6.9

Top 5 cổ phiếu NĐTNN bán ròng

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
VHM	64,800	-200	-0.3
VNM	70,600	-3,100	-4.2
MWG	69,800	-3,700	-5.0
NVL	75,500	0	0.0
VIC	75,000	0	0.0

Top 5 cổ phiếu GTGD (khớp lệnh)

Mã	Giá	Thay đổi	Giá trị
	VND	%	Tỷ VND
POW	13,000	-6.8	494
HPG	21,500	3.4	461
VND	17,000	6.9	432
DGC	112,000	-4.0	345
DIG	33,700	7	305

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất

Mã	Giá	Thay đổi	%
	VND	VND	%
MSB	16,050	1,050	7.0
CTS	14,550	950	7.0
KHG	6,580	430	7.0
TVB	6,580	430	7.0
DIG	33,700	2,200	7.0

(Tính trong nhóm cổ phiếu vốn hóa ≥ 700 tỷ đồng)

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- **Chứng khoán Mỹ** khởi sắc vào ngày thứ Ba (21/6) sau một tuần khó khăn, khi nhà đầu tư đánh giá một Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết liệt hơn và khả năng suy thoái gia tăng. Chỉ số Dow Jones tăng 641.47 điểm (+2.15%) lên 30,530.25 điểm. Chỉ số S&P 500 tiến 2.45% lên 3,764.79 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 2.51% lên 11,069.30 điểm.
- **Chứng khoán Châu Á** hôm nay lại nhuộm sắc đỏ. Chỉ số Nikkei 225 của Nhật Bản giảm 96.76 điểm (-0.37%) xuống 26,149.55 điểm. Tại Trung Quốc, chỉ số Shanghai giảm 39.52 điểm (-1.2%) xuống 3,267.20 điểm; chỉ số SZSE Component giảm 177.31 điểm (-1.43%) xuống 12,246.55 điểm. Chỉ số Kospi của Hàn Quốc giảm 66.12 điểm (-2.74%) xuống 2,342.81 điểm.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

- VN-Index hôm nay tiếp tục giảm điểm. Tuy mở phiên khá hào hứng khi tăng hơn 9 điểm nhưng chỉ số đã giảm điểm ngay sau đó. Cổ phiếu chứng khoán hôm nay gây ấn tượng khi các mã đều tăng mạnh nhưng các nhóm ngành khác lại chứng kiến sự sụt dốc mạnh so với đầu phiên. Thủy hải sản, dầu khí, bán lẻ... nhiều mã giảm sàn. Điểm đáng lưu ý nhất là mức độ phân hóa giữa các nhóm ngành ngày càng được nới rộng khi cổ phiếu thủy sản và tiện tích tiếp tục giảm sâu hơn, trong khi ngành chứng khoán tăng gần như kịch biên độ. Sự phân cực trên thị trường thể hiện qua cả số lượng cổ phiếu có mức biến động cực đại, bao gồm 125 mã tăng trần và 55 mã giảm sàn. Chốt phiên VN-Index giảm 3.2 điểm (-0.27%) xuống 1,169.27 điểm. Thanh khoản hôm nay có khối lượng khớp lệnh (KLKL) là 529 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch (GTGD) là 11.9 nghìn tỷ.
- Nhóm cổ phiếu VN30: VN30-Index tăng 2.64 điểm. KLKL đạt 142.7 triệu đơn vị. VN30 có 15 mã tăng, 12 mã giảm và 3 mã tham chiếu. TCB, VPB, STB là những mã kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất với 12.3 điểm, trong khi FPT, MSN, VNM là những mã làm giảm điểm nhiều nhất của chỉ số với -9.6 điểm. Những cổ phiếu tăng điểm mạnh nhất là SSI (+6.95%), STB (+6.77%), TCB (+5.45%); ở chiều ngược lại những cổ phiếu giảm giá mạnh nhất là GAS (-6.95%), POW (-6.81%), FPT (-5.165).
- Nhóm cổ phiếu ngoài VN30: KLKL của nhóm này đạt 349 triệu cổ phiếu. Trong 10 mã khớp lệnh nhiều nhất chỉ có 2 mã tăng điểm và 8 mã giảm điểm. Mã tăng điểm là VND (+6.92%) và DIG (+6.98%), trong khi những mã giảm điểm đáng chú ý là FRT (-6.98%) với KLKL tăng 138%, VHC giảm 6.91% với KLKL tăng 21%, PVD giảm 6.94% với KLKL tăng 40%...
- HNX-Index tăng 4.77 điểm (+1.8%) lên 269.39 điểm. CEO, BAB, HUT là những mã đóng góp nhiều nhất cho mức tăng của chỉ số với 1.3 điểm; trong khi PVS, VIF, TNG là những mã làm giảm nhiều nhất mức tăng của chỉ số -1.4 điểm. UPCOM-Index tăng 0.6 điểm (+0.71%) lên 85.63 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường: tổng khối lượng giao dịch trên cả 3 sàn đạt 732.5 triệu đơn vị; giá trị giao dịch đạt 16 nghìn tỷ đồng.

CẬP NHẬT TIN TỨC TRONG NƯỚC

Xuất nhập khẩu “giảm tốc”, cán cân thương mại thâm hụt 1.42 tỷ USD

Số liệu thống kê sơ bộ mới nhất của Tổng cục Hải quan cho thấy, tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong kỳ 1 tháng 6/2022 (từ ngày 01/6 đến ngày 15/6/2022) đạt 31,64 tỷ USD, giảm 10% (tương ứng giảm 3,53 tỷ USD) so với kết quả thực hiện trong nửa cuối tháng 5/2022. Kết quả đạt được trong nửa đầu tháng 6/2022 đã đưa tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước đến hết ngày 15/6/2022 đạt 337,85 tỷ USD, tăng 16,7%, tương ứng tăng 48,44 tỷ USD về số tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, tổng trị giá xuất nhập khẩu của doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 232,67 tỷ USD, tăng 16% (tương ứng tăng tới 32,03 tỷ USD); trị giá xuất nhập khẩu của khối doanh nghiệp trong nước là 105,18 tỷ USD, tăng 18,5% (tương ứng tăng 16,41 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2021. Trong kỳ 1 tháng 6/2022, cán cân thương mại hàng hóa thâm hụt 1,42 tỷ USD. Tính từ đầu năm đến hết ngày 15/6/2022, cán cân thương mại hàng hóa thâm hụt gần 1,3 tỷ USD. Cụ thể, về xuất khẩu, trong kỳ 1 tháng 6/2022 đạt 15,11 tỷ USD, giảm 16,1% (tương ứng giảm 2,9 tỷ USD về số tuyệt đối) so với kỳ 2 tháng 5/2022.

UOB dự báo tỷ lệ lạm phát của Việt Nam ở mức 3.7% vào năm 2022

Giá năng lượng và thực phẩm toàn cầu tăng cao cũng như sự gián đoạn chuỗi cung ứng đã góp phần làm tăng mức lạm phát ở Việt Nam. Tuy nhiên, chuyên gia phân tích của Ngân hàng UOB Việt Nam dự báo tỷ lệ lạm phát năm 2022 sẽ vẫn thấp hơn mức mục tiêu 4% của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Theo UOB, GDP thực tế của Việt Nam trong quý 1/2022 đã tăng 5.03% so với cùng kỳ năm ngoái, tiếp nối mức tăng 5.22% trong quý 4/2021, nhờ lĩnh vực dịch vụ phục hồi sau khi nền kinh tế được mở cửa trở lại thông qua việc nới lỏng hạn chế về di chuyển và giãn cách. Lĩnh vực sản xuất tiếp tục dẫn đầu phần đóng góp vào tăng trưởng, nhưng tăng mạnh nhất là lĩnh vực dịch vụ nói chung với mức tăng 4.58% so với cùng kỳ năm ngoái, tăng từ mức 1.22% trong quý 4/2021 và 3.62% trong quý 1 năm ngoái. Rõ ràng là các hoạt động dịch vụ đã hưởng lợi từ việc dỡ bỏ các hạn chế COVID-19 được áp dụng trong nửa cuối năm 2021.

CẬP NHẬT TIN TỨC THẾ GIỚI

Lạm phát Anh chạm mức 9.1%

Lạm phát Anh chạm mức 9.1% trong tháng 5/2022 khi giá thực phẩm và năng lượng tiếp tục làm trầm trọng thêm cuộc khủng hoảng chi phí sống tại nước này. Đà tăng 9.1% (xét trong giai đoạn 12 tháng) của giá tiêu dùng (CPI) trùng khớp với dự báo của các chuyên gia kinh tế tham gia cuộc thăm dò của Reuters và cao hơn mức 9% của tháng 4/2022. Mức 9.1% cũng là mức cao nhất kể từ khi dữ liệu bắt đầu được thu thập trong năm 1989. So với tháng trước, CPI tăng 0.7% trong tháng 5, cao hơn so với kỳ vọng 0.6%. Tuy vậy, con số này thấp hơn đáng kể so với mức 2.5% hồi tháng 4, qua đó cho thấy lạm phát đã chậm lại phần nào. Đà tăng của CPI đến từ chi phí nhà ở và dịch vụ dành cho hộ gia đình (chủ yếu là điện, khí gas và các nhiên liệu khác), cùng với vận tải. Tuần trước, Ngân hàng Trung ương Anh (BoE) triển khai đợt nâng lãi suất thứ 5 liên tiếp, nhưng không nâng mạnh như Mỹ và Thụy Sĩ. Trông có vẻ như họ đang muốn kiểm soát lạm phát mà không gây áp lực quá nhiều lên nền kinh tế. Lãi suất chuẩn của BoE đang ở mức 1.25%, cao nhất trong 13 năm và BoE dự báo CPI sẽ vượt 11% vào tháng 10/2022.

Đồng yen Nhật Bản giảm giá xuống mức thấp nhất trong 24 năm

Trong phiên giao dịch tại New York ngày 21/6, đồng yen Nhật Bản đã giảm giá sâu so với đồng USD, xuống mức thấp nhất trong 24 năm qua, trong bối cảnh xuất hiện nhiều đồn đoán về khoảng cách lãi suất cơ bản giữa Nhật Bản và Mỹ sẽ nới rộng. Vào lúc 17h ngày 21/6 (giờ Mỹ), 1 USD đổi được khoảng 136,64-136,74 yen, so với mức 135,22-135,23 yen giao dịch lúc 17h tại Tokyo. Trước đó trong một tuyên bố cùng ngày, Thủ tướng Nhật Bản Kishida Fumio bày tỏ ủng hộ chính sách siêu nới lỏng của Ngân hàng trung ương Nhật Bản, cho rằng các cơ quan quản lý tiền tệ nên duy trì lập trường thích ứng hiện tại để hỗ trợ nền kinh tế bị ảnh hưởng bởi đại dịch COVID-19. Ngược lại, Ngân hàng Dự trữ liên bang Mỹ (FED) có xu hướng siết chặt tiền tệ với các đợt tăng lãi suất tích cực từ nay đến cuối năm để kiềm chế lạm phát hiện đã tăng lên mức cao nhất 40 năm qua.

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Thời điểm KN	Thời gian nắm giữ	Giá mua vào	Target 1	Target 2	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận	Tình trạng
VIB	11/4/2022	6 tháng	43,500	49,000	54,000	40,800	45,000	-2.30%	Nắm giữ
PNJ	17/4/2022	3-6 tháng	115,500	129,000	145,000	105,000	117,100	-0.43%	Nắm giữ
HAH	24/4/2022	6 tháng	93,500	110,000	130,000	86,500	98,500	N/A	Nắm giữ
BWE	16/5/2022	6 tháng	44,000	52,000	58,000	40,500	48,000	3.51	Nắm giữ
VHC	22/5/2022	3-6 tháng	84,000	97,000	110,000	75,000	89,100	15.17	Nắm giữ
MBB	29/5/2022	3-6 tháng	26,000	30,000	36,000	24,000	28,000	N/A	Canh mua
VSH	5/6/2022	3-6 tháng	34,000	39,000	45,000	31,000	37,500	N/A	Canh mua
NT2	12/6/2022	3-6 tháng	25,000	28,000	31,000	23,000	26,500	N/A	Canh mua

Nguồn: EVS ước tính

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

- Khối ngoại hôm nay mua ròng 50.95 đồng, trong đó khối này mua ròng 28.82 tỷ trên sàn HOSE, bán ròng -2.66 tỷ đồng trên sàn HNX, mua ròng 24.79 tỷ trên sàn UPCOM. Các mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HOSE phiên này là FUEVFVND (+56.2 tỷ), HPG (+38.8 tỷ), STB (+37.3 tỷ); ở chiều ngược lại các mã bị bán ròng mạnh nhất gồm VHM (-87.4 tỷ), VNM (-55.5 tỷ), MWG (-47.5 tỷ). PVI là mã được mua ròng nhiều nhất trên sàn HNX với giá trị 1.3 tỷ đồng, PVS là mã bị bán ròng mạnh nhất với giá trị -3.5 tỷ đồng.
- Tính từ đầu năm 2022 đến nay (22/6/2022) khối ngoại mua ròng tổng cộng 3.1 nghìn tỷ đồng, các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 01/01/2022 – 22/6/2022

Khối lượng mua/bán ròng (cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
172,857,575			3,121,327		
			16,987,239		
Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (cp)	Giá trị (triệu đồng)
FUEVFVND	132,986,200	3,773,833	HPG	(130,613,961)	(5,429,212)
DGC	10,326,000	2,417,221	MSN	(33,167,690)	(4,947,169)
STB	64,601,430	2,142,270	VIC	(53,565,141)	(4,449,104)
DPM	29,263,200	1,849,185	NVL	(30,169,934)	(2,357,758)
BSR	42,928,062	1,215,836	SSI	(36,250,512)	(1,167,235)
MWG	4,209,700	1,093,157	E1VFN30	(46,446,200)	(1,129,606)
NLG	24,225,085	1,079,931	CII	(15,964,940)	(740,935)
KBC	16,657,500	935,256	VCI	(8,831,000)	(499,576)
DXG	25,669,100	930,126	VND	(25,118,700)	(485,435)
DCM	25,157,200	926,029	DHC	(4,336,300)	(339,030)

Nguồn: Fiin Pro

GIAO DỊCH TUẦN 13/6 – 17/6/2022:

Trong tuần từ 13/6-17/6 khối ngoại mua ròng với tổng giá trị trên cả 3 sàn là 1.2 nghìn tỷ đồng. Các mã bị bán ròng/được mua ròng nhiều nhất cụ thể như sau:

Thống kê giao dịch nhà đầu tư nước ngoài từ 13/6/2022 – 17/6/2022

Khối lượng mua/bán ròng (Cp)			Giá trị mua/bán ròng (triệu đồng)		
34,335,028			1,213,809		
MUA RÒNG			BÁN RÒNG		
Mã CK	Khối lượng (Cp)	Giá trị (triệu đồng)	Mã CK	Khối lượng (Cp)	Giá trị (triệu đồng)
HPG	15,796,400	448,013	FUEVFVND	(9,979,000)	(273,643)
BSR	8,170,200	254,364	DGC	(2,074,900)	(268,768)
GAS	1,585,900	198,107	VIC	(3,232,600)	(247,085)
DPM	2,562,800	159,595	NVL	(1,209,900)	(91,834)
VHM	1,962,300	128,799	MWG	(1,078,700)	(70,403)
GMD	2,230,900	118,995	REE	(695,800)	(66,302)
VGC	2,355,400	118,791	IDP	(487,789)	(63,413)
DCM	2,839,800	113,177	NT2	(2,206,860)	(62,849)
NLG	2,660,900	103,009	ABC	(4,999,998)	(47,500)
HDB	3,872,400	96,195	SHS	(3,030,000)	(42,092)

Nguồn: Fiin Pro

DANH SÁCH CÁC BÁO CÁO GẦN ĐÂY

STT	Ngày phát hành	Mã chứng khoán	Khuyến nghị	Khuyến nghị trước	Tên báo cáo	Loại báo cáo
1	17/11/2021	PHR	MUA		Báo cáo cập nhật cổ phiếu PHR	Báo cáo cập nhật
2	20/10/2021	VCS	MUA		Báo cáo cập nhật cổ phiếu VCS	Báo cáo cập nhật
3	12/10/2021	PET	MUA		Báo cáo cập nhật cổ phiếu PET	Báo cáo cập nhật
4	04/10/2021	HT1	MUA		Báo cáo cập nhật cổ phiếu HT1	Báo cáo cập nhật
5	23/9/2021	VHC	MUA		Báo cáo cập nhật cổ phiếu VHC	Báo cáo cập nhật
6	22/9/2021	DPM	NẮM GIỮ	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu DPM	Báo cáo cập nhật
7	17/9/2021	PTB	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu PTB	Báo cáo cập nhật
8	15/9/2021	GMD	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu GMD	Báo cáo cập nhật
9	10/09/2021	FPT	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu FPT	Báo cáo cập nhật
10	30/08/2021	ACB	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu ACB	Báo cáo cập nhật
11	25/08/2021	POW	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu POW	Báo cáo phân tích
12	18/08/2021	HPG	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu HPG	Báo cáo cập nhật
13	24/06/2021	PLX	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu PLX	Báo cáo cập nhật
14	15/06/2021	VHC	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu VHC	Báo cáo cập nhật
15	27/05/2021	NVL	NẮM GIỮ	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu NVL	Báo cáo cập nhật
16	06/05/2021	VCB	MUA		Báo cáo phân tích cổ phiếu VCB	Báo cáo phân tích
17	05/05/2021	KDH	NẮM GIỮ	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu KDH	Báo cáo cập nhật
18	23/04/2021	HPG	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu HPG	Báo cáo cập nhật
19	13/04/2021	PTB	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu PTB	Báo cáo cập nhật
20	12/04/2021	GMD	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu GMD	Báo cáo cập nhật
21	30/03/2021	PNJ	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu PNJ	Báo cáo cập nhật
22	22/03/2021	FPT	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu FPT	Báo cáo cập nhật
23	16/03/2021	MBB	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu MBB	Báo cáo cập nhật
24	08/03/2021	HPG	MUA	MUA	Báo cáo cập nhật cổ phiếu HPG	Báo cáo cập nhật
25	20/01/2021	ACB	MUA		Báo cáo cập nhật cổ phiếu ACB	Báo cáo cập nhật

CÁC MỨC KHUYẾN NGHỊ

MUA:	Lợi nhuận kỳ vọng của 12 tháng đầu tư ít nhất là +10%.
NẮM GIỮ:	Lợi nhuận kỳ vọng của 12 tháng đầu tư nằm trong khoảng +/-10%.
BÁN:	Lợi nhuận kỳ vọng của 12 tháng đầu tư thấp hơn -10%.
KHÔNG XẾP HẠNG:	Do thiếu những thông tin cần thiết nên chúng tôi không thể thực hiện khuyến nghị.

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (EVS), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo. EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS)- www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 2, VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296 - Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Bà Triệu:

Tầng 1, Tòa nhà Minexport, 28 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 39366866 - Fax: (84) 24 3936 6586

TIN TỪ NGÂN HÀNG QUỐC DÂN

CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI CHO KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

Nhằm mục đích đáp ứng các dịch vụ ngân hàng số và mang đến cho Khách hàng những trải nghiệm tốt nhất. Từ tháng 7 này, NCB chính thức triển khai ưu đãi miễn phí phí chuyển tiền trong và ngoài hệ thống (LNH, 24/7) dành cho Khách hàng Doanh nghiệp qua kênh Internet Banking trên toàn hệ thống. Giúp tiết kiệm được thời gian và chi phí giao dịch, mang đến nhiều tiện ích cho Khách hàng.

Không chỉ mang đến các ưu đãi hấp dẫn, NCB cũng đặc biệt chú trọng phát triển các tiện ích của sản phẩm để gia tăng nhiều trải nghiệm cho khách hàng. Trong tương lai, NCB sẽ triển khai đồng loạt chương trình ưu đãi vượt trội dành cho khách hàng, đặc biệt là khách hàng Doanh nghiệp để đối tượng này có thể hiện đại hóa các giao dịch tài chính và hưởng lợi tối ưu.

